TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 16/2025/HS-ST Ngày: 18/11/2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LÀO CAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thủy

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Oanh và bà Cao Thị Chuyên

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà -Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Lào Cai tham gia phiên toà*: Ông Nguyễn Quang Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025 tại nhà văn hóa N1, phường Â, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân khu vực 1-Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo:

*** Lâm Quốc C**, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1988, tại tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, phường N, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Thẻ CCCD số 015088004034 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ C1 cấp ngày 09/5/2021; Giới tính: Nam; Con ông: Lâm Văn S, sinh năm 1959; Con bà Vũ Thị M, sinh năm 1964. Vợ: Bùi Thúy L, sinh năm 1990 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 40/2009/HSST ngày 27/3/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" (đã được xóa án tích).

+ Ngày 19/9/2016, bị Công an thành phố Y, tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", theo Quyết định số 175/QĐ-XPVPHC, hình thức phạt tiền, mức phạt 500.000 đồng (đã nộp tiền phạt).

+ Ngày 29/9/2025, bị Công an phường N, tỉnh Lào Cai xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 01/QĐ - XPHC. Hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng (đã nộp tiền phạt);

Bị bắt tạm giữ từ ngày 10/7/2025, tạm giam từ ngày 13/07/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an tỉnh L. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* Ông Lâm Văn S, sinh năm: 1959. Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường N, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 10/7/2025 tại tổ dân phố Đ, phường N, tỉnh Lào Cai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã phát hiện và bắt quả tang Lâm Quốc C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ gồm:
- 01 (một) hộp nhựa màu đỏ (kiểu hộp đựng nhẫn đeo) đường kính 2,5cm bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu (nghi là ma túy, loại thuốc phiện);
- 01 (một) hộp nhựa màu đỏ (kiểu hộp đựng nhẫn đeo) đường kính 05cm bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu (nghi là ma túy, loại thuốc phiện);
- 01 (một) ống dài 35cm, đường kính ống chỗ lớn nhất là 3cm, chỗ nhỏ nhất là 1,5cm, một đầu bịt lại có lỗ nhỏ ở thân ống gần đáy;
- 01 (một) đoạn sắt nhọn đầu, một đầu dẹt dài 22cm;
- 01 (một) đoạn gỗ hình L dài 9cm, đường kính 1,5cm;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật của Lâm Quốc C. Quá trình khám xét, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra, Lâm Quốc C khai nhận: Sáng ngày 09/6/2025, C đi xe khách đến xã C, huyện M, tỉnh Yên Bái (nay là xã M, tỉnh Lào Cai) để làm thuê. Tại đây, C gặp một nam thanh niên tên N xin làm cùng thì C đồng ý. Khoảng 07 giờ sáng ngày 10/6/2025, N đến làm cùng C. Khoảng 18 giờ cùng ngày, cả hai đi ăn cơm tại quán ăn gần khu vực làm. Sau khi ăn cơm xong, N rủ C sử dụng ma túy tại khu vực nương rẫy gần chỗ làm nhưng C không sử dụng. Tại đây, chỉ có N sử dụng ma túy. Sáng ngày 12/6/2025, N hỏi C có mua ma túy không thì C đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, tại khu vực nương rãy gần khu vực làm thuê, N đã bán cho Lâm Quốc C ma túy, loại thuốc phiện được bọc trong 01 (một) túi nilon trắng với giá 470.000 đồng. C mang về nhà, cất giấu số ma túy, loại thuốc phiện mua được của N trên nóc tủ đựng bát trong phòng bếp. Do sợ số ma túy bị hỏng, C đã chia số ma túy trên làm hai phần và đựng vào trong 02 (hai) hộp nhựa màu đỏ, dạng hộp đựng nhẫn rồi để trên phản gỗ trong phòng ngủ của mình. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

* Kết quả trưng cầu giám định:

Tại Kết luận giám định số 249/KL-KTHS ngày 17/7/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận:

1. Chất nhựa dẻo màu nâu trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, là Thuốc phiện, có khối lượng là 1,77 gam.

2. Chất nhựa dẻo màu nâu trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, là Thuốc phiện, có khối lượng là 25,88 gam.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-KV1 ngày 21/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai đã truy tố bị cáo Lâm Quốc C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lào Cai luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố Lâm Quốc C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; xử phạt Lâm Quốc C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật TTHS, tịch thu tiêu hủy: 23,38 gam ma túy (thuốc phiện) được niêm phong trong một phong bì; 01 phong bì đã mở niêm phong; 01 hộp nhựa màu đỏ đường kính 2,5cm; 01 hộp nhựa màu đỏ đường kính 05cm; 01 ống dài 35cm; 01 đoạn sắt nhọn đầu; 01 đoạn gỗ hình L.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, không có tranh luận gì với ý kiến của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa Lâm Quốc C thừa nhận: Do bản thân sử dụng ma túy, nên vào ngày 12/06/2025, C đã mua của một người đàn ông tên là N không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 01 túi ma túy, loại thuốc phiện với giá 470.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C cầm ma túy đi về nhà, chia số ma túy làm hai phần và đựng vào hai hộp nhựa màu đỏ để trong phòng ngủ của mình thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ của vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, như Bản kết luận giám định về ma túy, Bản kết luận điều tra, Cáo trạng... nên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 27,65 gam ma túy (loại thuốc phiện) nhằm mục đích sử dụng cho bản thân do Lâm Quốc C thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy:

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đây cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi của bản thân, nhưng chỉ vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bất chấp pháp luật, sử dụng ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Năm 2016, bị Công an thành phố Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Gây rối trật tự công cộng", nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có việc làm, tài sản, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang, C khai mua của một người đàn ông tên là N không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh L không có cơ sở để điều tra, xác minh, làm rõ để xử lý trong vụ án này.

[6] Trong khoảng thời gian từ ngày 12/6/2025 đến ngày 03/7/2025, C đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy, các hành vi này đã bị Công an phường N, tỉnh Lào Cai ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang bị cáo có khối lượng là 27,65 gam thuốc phiện, đã sử dụng 4,27 gam để làm mẫu giám định, số ma túy còn lại là 23,38 gam được niêm phong trong một phong bì niêm phong vật chứng, đây là vật bị cấm tàng trữ, lưu hành nên bị tịch thu, tiêu hủy.

- Các vật chứng khác của vụ án, gồm: 01 phong bì đã mở niêm phong; 01 hộp nhựa màu đỏ đường kính 2,5cm; 01 hộp nhựa màu đỏ đường kính 05cm; 01 ống dài 35cm; 01 đoạn sắt nhọn đầu; 01 đoạn gỗ hình L, không có giá trị sử dụng, nên bị tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố Lâm Quốc C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt Lâm Quốc C 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2025 (ngày tạm giữ bị cáo);

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các Điều 46, 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy:

+ 23,38 gam ma túy, loại thuốc phiện được niêm phong trong một phong bì niêm phong vật chứng, mặt trước ghi "Vật chứng do Lâm Quốc C, sn 1988 tự giác

giao nộp, ngày 10 tháng 7 năm 2025 tại tổ dân phố Đ, phường N, tỉnh Lào Cai (sau khi trích mẫu giám định).

+ 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong;
+ 01 hộp nhựa màu đỏ đường kính 2,5cm;
+ 01 hộp nhựa màu đỏ đường kính 05 cm;
+ 01 ống dài 35cm;
+ 01 đoạn sắt nhọn đầu;
+ 01 đoạn gỗ hình L dài 09cm.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L với Phòng thi hành án dân sự khu vực 1- Lào Cai ngày 21/10/2025).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lâm Quốc C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKS tỉnh Lào Cai;
- VKSNDKhu vực 1 - Lào Cai;
- CQCSĐTCAT.Lào Cai;
- Công an p. Nam Cường, tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (TG)
- Trại TG số 02 CA tỉnh Lào Cai;
- THADS tỉnh Lào Cai (1);
- Hồ sơ NVCAT Lào Cai;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Thủy